

Bản án số: 285/2017/HN-ST

Ngày: 06-9-2017

V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thúy Bắc - Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

Bà Đinh Hồ Mỹ Ngọc - Trường PTTH Trần Văn Kiết huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 159/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2017, về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: ấp K, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn:

Anh Lê Hữu P, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Chị N, anh P đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/5/2017, bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày:

Chị và anh Lê Hữu P tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 21/10/2015. Sau khi kết

hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh P tính tình cộc cằn, gia trưởng, vợ chồng thường xuyên cãi nhau lớn tiếng, không tìm được tiếng nói chung. Chị và anh P đã sống ly thân từ ngày 01/5/2016 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vào tháng 9/2016 chị có nộp đơn đến Tòa án yêu cầu ly hôn với anh P. Tòa án đã tiến hành hòa giải, hàn gắn lại tình cảm giữa hai người nên chị đã đồng ý rút đơn khởi kiện để cho nhau cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không có kết quả nên chị nộp đơn khởi kiện lại. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh P không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P, chị không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Theo bản tự khai ngày 26/6/2017, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Lê Hữu P trình bày:

Anh và chị N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 21/10/2015. Quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng thời gian đầu cũng hạnh phúc, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên bất đồng ý kiến. Anh thừa nhận có tính gia trưởng, cộc cằn nhưng từ khi chị N nộp đơn đến Tòa án yêu cầu ly hôn với anh vào tháng 9/2016, sau khi được Tòa án hòa giải đoàn tụ và chị N đồng ý rút đơn để hàn gắn tình cảm vợ chồng thì từ đó anh đã cố gắng sửa đổi tính tình, thay đổi bản thân, quan tâm đến chị N nhiều hơn để có thể hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng chị N vẫn không chịu về sống cùng anh. Nay anh xác định còn thương chị N nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh P tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 21/10/2015 và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo chị N, quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng. Chị N và anh P đã sống ly thân từ ngày 01/5/2016 cho đến nay. Nay chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh P;

còn anh P cho rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng là có thể hàn gắn được và hiện anh vẫn còn tình cảm với chị N nên không đồng ý ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị N và anh P thực tế là có xảy ra và giữa hai người đã có thời gian sống ly thân từ tháng 5/2016 đến nay, với khoảng thời gian trên cũng đủ cho anh, chị suy nghĩ lại tình cảm vợ chồng thế nhưng cả hai cũng không tìm cho mình một biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Vào tháng 9/2016 chị N đã nộp đơn đến Tòa án yêu cầu ly hôn với anh P, trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành hòa giải, hàn gắn tình cảm giữa anh chị nhưng đến nay anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn và hiện tại anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân. Tại phiên tòa chị N vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh P. Điều đó cho thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh P là đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ly hôn là biện pháp tốt nhất nhằm đem lại tự do cho cả hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh P là phù hợp theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh P khai không có nên không xét đến.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N đối với anh Lê Hữu P. Cụ thể tuyên:

Chị Nguyễn Thị Hồng N được ly hôn với anh Lê Hữu P.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

2/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0023523

ngày 23/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.
Chị N đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HSVA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Chí Hậu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HSVA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Chí Hậu